

Số: 369 /BC-MNPH

Phước Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ CÔNG KHAI TRONG HOẠT ĐỘNG
CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG GIÁO DỤC TRẺ
THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai hoạt động đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện công văn 467/PGDĐT-TCCB ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về việc thực hiện công tác công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định thực hiện công khai trong quản lý trường học từ năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo;

Trường MN Phước Hòa xin được báo cáo như sau:

I. NỘI DUNG

1. Thông tin chung

a. Tên trường: Trường Mầm non Phước Hòa

b. Địa chỉ trụ sở chính:

Địa chỉ: Ấp 1A - xã Phước Hòa - huyện Phú Giáo – tỉnh Bình Dương.
Điện thoại: 0989886101

Địa chỉ trang điện tử: mn-phuchoa@pg.sgdbinhduong.edu.vn

- Quá trình thành lập và phát triển:

Nhà trường có truyền thống, có uy tín trong chăm sóc, giáo dục trẻ và được Phòng GD&ĐT Phú Giáo và cộng đồng ghi nhận. Nhiều năm liền trường được công nhận trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc; Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương tặng bằng khen; nhiều năm liền trường xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đã ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM vào giảng dạy trong nhà trường đạt hiệu quả cao. Trường luôn có mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển rõ ràng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Tỷ lệ huy động trẻ Mẫu giáo đến trường đạt 100%.

c. Loại hình của cơ sở giáo dục:



Trường Mầm non Phước Hòa tọa lạc tại khu chung cư xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương, với tổng diện tích 7,160,57m². Trường được thành lập năm 1991 thuộc huyện Tân Uyên. Đến năm 1999 được tách ra làm 2 huyện Phú Giáo và huyện Tân Uyên. Trường nằm trên địa bàn huyện Phú Giáo. Đến năm 2001 trường nhận được quyết định số: 68/2001/QĐ-UB ngày 8 tháng 3 năm 2001 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo, chính thức công nhận trường Mầm non Phước Hòa thuộc huyện Phú Giáo. Vì việc điều chỉnh địa giới hành chính tái lập huyện, nên đến năm 2001 trường mới có quyết định. Trường Mầm non Phước Hòa có 2 điểm, trong đó: điểm chính của trường tọa lạc tại khu dân cư trung tâm xã Phước Hòa, 1 điểm tại Ấp Bào Cỏ. Khoảng cách của các điểm phụ đến trường chính xa nhất 6 km.

d. Sứ mạng tầm nhìn mục tiêu của cơ sở Giáo dục:

Trường mầm non Phước Hòa Với phương pháp giảng dạy lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng. Trường luôn chú trọng tạo một môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai.

Nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân; Để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép.

Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, thực hiện tốt quy chế chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tính cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong môi trường học tập và vui chơi.

Có mối quan hệ gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ - Cô hạnh phúc- Phụ huynh yên lòng"

2. Quy mô phát triển.

*** Số lượng lớp: + Mẫu giáo: 18 lớp.**

+ Nhà trẻ: 3 nhóm.

*** Số lượng học sinh**

- Tổng số học sinh là: 522 cháu. Trong đó: + Mẫu giáo: 467 cháu

+ Nhà trẻ: 55 cháu

3. Đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục Mầm non

a. Thông tin về đội ngũ:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường: 69 người Trong đó:

+Cán bộ quản lý: 3(01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng)

+ Giáo viên: 47 người (Biên chế: 47);

+ Nhân viên: 19 người (01 biên chế kế toán, 12 nhân viên hợp đồng bếp, 03 nhân viên bảo vệ, 01 y tế, 01 phục vụ, 01 nhân viên phục vụ)

b. Thông tin về cơ sở vật chất:

Có tổng diện tích quy mô là 7710m². Trường đi vào hoạt động từ năm 1999; dãy nhà 2 tầng; Gồm 21 phòng học , 02 dãy hiệu bộ với 02 bếp ăn, 01 hội trường, 01 phòng hiệu trưởng và 02 phòng PHT, 01 phòng y tế, 01 phòng hành chính.

TT	Số liệu	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Ghi chú
I	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo	21	21	
1	Phòng kiên cố	21	21	
2	Phòng bán kiên cố	0	0	
3	Tổng số phòng học có công trình vệ sinh khép kín	21	21	
4	Số phòng học xây mới trong năm học	0	0	
II	Số phòng phục vụ học tập và phòng khác			
1	Phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật	01	01	
2	Phòng làm quen tiếng	0	0	

	Anh			
3	Phòng đa năng	01	01	
4	Trường có Thư viện (tiếp cận Thông tư số 16/2022)	01	01	
5	Phòng y tế	01	01	
III	Khối phòng tổ chức ăn			
1	Nhà bếp	02	02	
2	Nhà kho	02	02	
IV	Khối phòng hành chính quản trị			
1	Hiệu trưởng	01	01	
2	Phó HT	02	02	
3	Kế toán	01	01	
4	Có khu vệ sinh cho CBGV	02	02	

c. Kiểm định chất lượng

Kết quả tự kiểm tra đánh giá:

- Mức 1:

+ Số lượng tiêu chí đạt 25 /25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;

+ Số lượng tiêu chí không đạt 0/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0 %;

- Mức 2:

+ Số lượng tiêu chí 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

+ Số lượng tiêu chí không 0/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 3:

+ Số lượng tiêu chí đạt 18/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 75 %;

+ Số lượng tiêu chí không đạt 1/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 25%;

Căn cứ theo Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018. Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường MN và chuẩn quốc gia.

So với các tiêu chuẩn, tiêu chí đã quy định và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường đạt KĐCLGD cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức 1.

4. Kế hoạch và kết quả hoạt động GDMN

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của năm học trước

100% nhóm, lớp thực hiện tốt chủ đề của năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” và tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

Tích cực tổ chức cho trẻ mẫu giáo hoạt động thực hành, trải nghiệm thường xuyên, chuẩn bị các hệ điều kiện tốt nhất cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1.

Tổ chức 6 lớp mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo tinh thần tự nguyện của phụ huynh và thực hiện đúng các quy định của Bộ GDĐT

100% nhóm lớp thực hiện tích hợp hiệu quả ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM trong các nội dung hoạt động giáo dục chương trình.

100% nhóm, lớp mẫu giáo lựa chọn các nội dung phù hợp lồng ghép, tích hợp “Đưa nghệ thuật chèo vào chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ như hoạt động thể dục sáng, hoạt động giáo dục âm nhạc, đối với nhà trẻ cô hát trẻ nghe...”. Tổ chức tốt các chuyên đề, ngày hội, hội thi. thông qua “Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo tiếp cận đa văn hóa”.

100% trẻ MG từ 3 đến 5 tuổi thực hiện việc lồng ghép chương trình “Tôi yêu Việt Nam” vào một số hoạt phù hợp đạt hiệu quả.

100% nhóm lớp xây dựng tủ sách thư viện để tạo điều kiện cho giáo viên và phụ huynh tham khảo. Tổ chức tốt các hoạt động dạy trẻ tiếp cận với sách và tích cực đọc truyện cho trẻ nghe, mỗi ngày trẻ được nghe đọc truyện khoảng từ 25 đến 45 phút. Các lớp có góc thư viện đảm bảo đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm phù hợp với độ tuổi, tâm lý của trẻ em; đáp ứng nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

* Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học phần đầu:

STT	Lĩnh Vực	Cuối năm học 3 tuổi			
		Nhà trẻ (%)	3 tuổi (%)	4 tuổi (%)	5 tuổi (%)
1	Lĩnh vực phát triển thể chất	95%-98%	95%-98%	95%-99%	97%-99%
2	Lĩnh vực phát nhận	90%-94%	90%-95%	90%-96%	95%-98%

	thực				
3	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	90%-93%	90%-95%	91%-96%	96%-98%
4	Lĩnh vực phát triển tình cảm và QHKNXH	87%-94%	89%-94%	90%-93%	92%-95%
5	Lĩnh vực thẩm mỹ		90%-95%	90%-95%	92%-97%
6	Ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM		85%-90%	90%-94%	90%-95%
	Tôi yêu Việt Nam (ATGT)		87%-95%	95%-98%	95%-99%

5. Công khai thu chi tài chính

Thực hiện Nghị Quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Dương Quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Thực hiện công văn số 2235/SGDĐT-KHTC ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các khoản học phí đối với GDMN, HD 317/HDLN-SGDĐT-STC ngày 21/8/2024 và các văn bản hướng dẫn hiện hành của các cấp quản lý.

Thực hiện công khai các khoản tiền có nguồn từ ngân sách nhà nước và các khoản tiền có từ nguồn khoản đóng góp của phụ huynh.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học: Mức thu học phí và các khoản thu khác theo quy định.

Công khai các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên / học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội. Công khai kết quả kiểm toán (nếu có)

III. Biện pháp thực hiện và phân công nhiệm vụ

1. Hình thức và thời điểm công khai.

* Hình thức:

- Niêm yết công khai tại nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp, hội nghị ban đại diện CMHS.

* Thời điểm công khai:

Công khai vào tháng 9,10 đầu năm học và tháng 5, 6 hàng năm khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

2. Thành lập ban chỉ đạo

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ngô Thị Hồng Vân	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Thân Thị Huệ	Phó hiệu trưởng	Phó ban
3	Đoàn Thị Hương	PHT- Chủ tịch Công đoàn	Thành viên
4	Lê Thị Tuyết Oanh	Tổ trưởng tổ nhà trẻ	Thành viên
5	Bùi Thị Nga	Tổ trưởng tổ mầm	Thành viên
	Nguyễn Lê Kim Ngọc	Tổ trưởng tổ chồi	Thành viên
	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Tổ trưởng khối lá	Thành viên
	Nguyễn Thị Luyến	Tổ trưởng cấp dưỡng	Thành viên
6	Nguyễn Thị Văn	IBTTND-GV	Thành viên
7	Tổng Thu Hà	Tổ trưởng tổ văn phòng; Kế toán	Thành viên

3. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức

+ Công bố công khai trong cuộc họp với CB, GV, nhân viên của nhà trường.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

IV. KẾT QUẢ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

Trong năm học nhà trường luôn làm tốt công tác tuyên truyền và phổ biến đến cha mẹ trẻ thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh, ngày hội, ngày lễ của nhà trường của địa phương, như tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi»; Chuyên đề, sân chơi: ngày hội thể dục thể thao, ngày tết trung thu, hội thi rung chuông vàng, tiếng Anh; ... và 1 số hoạt động trải nghiệm, đặc biệt tham gia sân chơi “Rung chuông vàng nhí” cấp trường; “Nét cô tuổi thơ cấp trường, Huyện”; Hội thi “ Bé khéo tay...” cấp huyện.

Đồng thời làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục được các nhà hảo tâm ủng hộ trang thiết sách, truyện tranh phục vụ cho phòng thư viện đảm bảo (tiếp cận Thông tư số 16/2022).

Trên đây là kế hoạch Thực hiện công khai về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục và thu chi tài chính năm học 2024-2025 của trường Mầm non Phước Hòa./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo)
- CBGVNV (thực hiện)
- Lưu VT.

